

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Công văn số 1466/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn các địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án), cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung Đề án để phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh và triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.
- Hình thành mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cấp xã, với sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số của tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh; phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.
- Triển khai Đề án phải phù hợp, đồng bộ và thúc đẩy quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được xác định tại Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định

hướng đến năm 2030.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện (Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin); tăng cường bố trí biên chế phù hợp cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời bổ sung để đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- 100% các tổ chức, cá nhân trong mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

### **2. Định hướng đến 2030**

- Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của tỉnh.

- 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã hàng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo quy định.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số**

1.1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương

- Nội dung thực hiện:

+ Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông (đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số cấp tỉnh) phù hợp theo quy định của Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và các nghị định, thông tư có liên quan.

+ Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa và

Thông tin (đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số cấp huyện) đảm bảo năng lực tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về chuyển đổi số trên địa bàn cấp huyện<sup>(1)</sup>.

+ Rà soát phân công, giao nhiệm vụ cho công chức Văn phòng - Thống kê của Ủy ban nhân dân cấp xã là đầu mối, phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội thực hiện tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, công nghệ thông tin, chuyển đổi số<sup>(2)</sup>.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

1.2. Rà soát làm rõ cách thức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương theo hình thức thuê ngoài hoặc xã hội hoá

- Nội dung thực hiện: Rà soát ban hành quy định phân cấp, phân quyền, quy trình chi tiết thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thể thuê ngoài (thuê dịch vụ do doanh nghiệp, tổ chức bên ngoài cung cấp); cơ chế, chính sách huy động sự tham gia của xã hội đối với các nhiệm vụ cơ quan nhà nước có thể huy động sự tham gia của xã hội (như tổ công nghệ số cộng đồng, chuyên gia, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp...).

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với, các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

**2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số cho các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị**

2.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số cho các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin

- Nội dung thực hiện:

+ Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ cấu tổ chức, bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

<sup>(1)</sup> Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

<sup>(2)</sup> Quy định tại khoản 2, khoản 6 Điều 11 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá hiện trạng cơ cấu tổ chức, bộ máy đề xuất điều chỉnh bổ sung, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được điều chỉnh, bổ sung.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

2.2. Bổ sung nguồn nhân lực đảm bảo năng lực tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số

- Nội dung thực hiện: Thực hiện rà soát, đánh giá và tham mưu, đề xuất tăng cường biên chế cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin (Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin), đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh; nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Bố trí đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp theo điều kiện của đơn vị

- Nội dung thực hiện: Thường xuyên rà soát, kịp thời ban hành quyết định bố trí, phân công công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp theo điều kiện của đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Hoàn thiện, phê duyệt vị trí việc làm chuyên ngành thông tin và truyền thông trong các cơ quan, đơn vị, tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị

- Nội dung thực hiện: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát, đề xuất bổ sung, sửa đổi vị trí việc làm công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo các quy định hiện hành<sup>(3)</sup>.

<sup>(3)</sup> Công văn số 7583/BNV-TCBC ngày 23/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm; Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông; Thông tư số

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn thực hiện và phê duyệt vị trí việc làm theo quy định.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2024.

2.5. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số tại các sở, ngành, địa phương theo chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương và của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan theo dõi, đôn đốc: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3. Đẩy mạnh sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại địa phương**

- Nội dung thực hiện: Sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo đồng bộ với việc xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu, nền tảng số của tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc trên phạm vi toàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số của tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương đối với hoạt động chuyển đổi số**

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số của tỉnh trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số**

5.1. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3. Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyên đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ tham mưu triển khai nội dung thu hút, tuyển dụng nhân lực chuyển đổi số; Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu triển khai nội dung bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.4. Nghiên cứu, xây dựng, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã**

- Nội dung thực hiện: Thiết lập mạng lưới chuyên đổi số, với thành phần đầu mối là Sở Thông tin và Truyền thông; đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; nhân sự của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số hoạt động tại tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan điều phối chung hoạt động mạng lưới chuyển đổi số tỉnh; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện; doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành thiết lập mạng lưới chuyển đổi số trong năm 2024.

### **7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Nội dung thực hiện: Truyền thông, tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của Đề án; hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh theo quy định; huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

- Lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án trong các chương trình, kế hoạch, quyết định thực hiện chuyển đổi số của tỉnh, đảm bảo phù hợp, hiệu quả và tránh trùng lặp.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện Đề án

### **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì tham mưu các nội dung trọng tâm về rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn tổ chức bộ máy nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp với các chính sách có liên quan do tỉnh đã ban hành.

### **3. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai đảm bảo đạt mục tiêu đề ra; trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, lồng ghép nội dung thực hiện trong kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của Đề án; hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện thông tin, báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) về tình hình triển khai và khó khăn, vướng mắc, đề xuất, trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

#### **4. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số trên địa bàn tỉnh**

Chủ động tham gia các hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh; phối hợp, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, điều chỉnh kịp thời./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (đ/c Minh);
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VNPT, Viettel, Mobifone Bình Thuận;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, KGVXNV, Trang.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh**